TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 94/2023/TLST– HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ B, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mỹ B và anh Nguyễn Chí S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chị B và anh S có 01 con chung là Nguyễn Vỹ Kh, sinh ngày 23/5/2018. Ly hôn chị B và anh S thỏa thuận giao con Nguyễn Vỹ K, sinh ngày 23/5/2018 cho chị B là người trực tiếp tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, con chưa thành niên, hoặc con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên chị B và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng),* chị Trần Thị Mỹ B tự nguyện chịu toàn bộ. Được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là: 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0010006 ngày 28/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Trả lại cho chị Bích số tiền đã nộp tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Số: 46 ngày 20/4/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Xuân Hòa